CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC PHÚ NINH
2. Địa chỉ: Thôn Tân Thịnh xã Chiên Đàn TP Đà Nẵng
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24 giờ/ngày; 07 ngày trong tuần
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác (nếu có)	Ghi chú
A	**TRUNG TÂM Y TẾ**						
1	Nguyễn Ngọc Kỳ	002568/QNA-CCHN	Gây mê hồi sức, Siêu âm tổng quát, Đa khoa	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ CKI, Giám đốc, Ngoại-CSSKSS và Phụ sản-Mắt-TMH-RHM-Phẫu thuật-Gây mê hồi sức, XN-CĐHA, Khoa KB-CC-HS tích cực và chống độc	Không	
2	Nguyễn Tư	002514/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ, Trưởng khoa Nội- Nhi- TN- KSNK	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác (nếu có)	Ghi chú
3	Vũ Trọng Hối	001428/QNA-CCHN	Đa khoa và Hồi sức cấp cứu cơ bản, gây mê hồi sức, Siêu âm tổng quát	Toàn thời gian T2 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ, Trưởng khoa KB-CC-HS tích cực và chống độc, Ngoại-CSSKSS và Phụ sản-Mắt-TMH-RHM-Phẫu thuật-Gây mê hồi sức, XN-CĐHA	Hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật tại TTYT khu vực Tam Kỳ chiều Thứ 3,5 theo quyết định phân công của đơn vị	
4	Nguyễn Viên	002513/QNA-CCHN	Nội khoa, Siêu âm tổng quát	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ CKI, Phó giám đốc, Phụ trách chuyên môn Khoa Nội- Nhi-TN- KSNK; XN-CĐHA, Khoa KB-CC-HS tích cực và chống độc	Không	
5	Trần Phú Quốc	001454/QNA-CCHN	Nội, RHM	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ CKI, Trưởng Khoa Ngoại-CSSKSS và Phụ sản-Mắt-TMH-RHM-Phẫu thuật-Gây mê hồi sức,Khoa KB-CC-HS tích cực và chống độc	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác (nếu có)	Ghi chú
6	Lê Văn Sơn	001448/QN-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ, Trưởng khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS- YTCC- Tư vấn và điều trị nghiện chất-An toàn thực phẩm-Dân số và phát triển, Khoa KB-CC-HS tích cực và chống độc, Khoa YHCT và PHCN	Không	
7	Nguyễn Ngọc Nhị	007392/QNA-CCHN	Đa khoa, Ngoại khoa, RHM	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ CKI, Phó giám đốc, Ngoại-CSSKSS và Phụ sản-Mắt-TMH-RHM-Phẫu thuật-Gây mê hồi sức, Khoa KB-CC-HS tích cực và chống độc	Không	
8	Tôn Thất Thọ	006948/QNA-CCHN	Đa khoa, CĐHA, Nội soi tiêu hóa	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ CKI, Trưởng Phòng KH-NV-TT&GDSK, Nội-Nhi-TN- KSNK, XN-CĐHA, Ngoại-CSSKSS và Phụ sản-Mắt-TMH-RHM-Phẫu thuật-Gây mê hồi sức, KB-CC-HS tích cực và chống độc	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác (nếu có)	Ghi chú
9	Huỳnh Thị Duyên	007895/QNA-CCHN	Đa khoa, Da liễu	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ, Khoa KB-CC-HS tích cực và chống độc, Ngoại-CSSKSS và Phụ sản-Mắt-TMH-RHM-Phẫu thuật-Gây mê hồi sức, Khoa Nội-Nhi-TN-KSNK	Không	
10	Vương Thị Thúy Nga	005355/QNA-CCHN	Đa khoa và Nội soi tiêu hóa	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ, Khoa Nội- Nhi-TN- KSNK, Khoa XN-CĐHA, Khoa KB-CC-HS tích cực và chống độc	Không	
11	Bùi Long Hiên	002519/QNA-CCHN	Đa khoa, Tai Mũi Họng	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ CKI, Phó Khoa Ngoại-CSSKSS và Phụ sản-Mắt-TMH-RHM-Phẫu thuật-Gây mê hồi sức,Khoa KB-CC-HS tích cực và chống độc	Không	
12	Bùi Thị Kim Dung	004514/QNA-CCHN	Nội khoa, Phục hồi chức năng, Chuyên khoa Nội tiết-Đái tháo đường	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ, Phó Khoa Nội-Nhi- TN- KSNK, Khoa KB-CC-HS tích cực và chống độc	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác (nếu có)	Ghi chú
13	Nguyễn Thị Huệ	005816/QNA-CCHN	YHCT, VLTL-PHCN	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 7) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ CKI, Trưởng khoa YHCT-PHCN	Không	
14	Nguyễn Thị Hồng Phước	001436/QNA-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Cao đẳng Điều dưỡng, Ngoại-CSSKSS và Phụ sản-Mắt-TMH-RHM-Phẫu thuật-Gây mê hồi sức	Không	
15	Bùi Ngọc Sơn	001214/ĐNA-GPHN	Y khoa	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ, Khoa Ngoại-CSSKSS và Phụ sản-Mắt-TMH-RHM-Phẫu thuật-Gây mê hồi sức, Khoa KB-CC-HS tích cực và chống độc	Không	
16	Võ Ngọc Thi	005266/QNA-CCHN	Y học cổ truyền	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 7) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Y sĩ, khoa YHCT và PHCN	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác (nếu có)	Ghi chú
17	Nguyễn Thị Hương Phú	003936/QNA-CCHN	Chuyên khoa Xét Nghiệm	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Cử nhân Kỹ Thuật XN y học, Khoa XN- CĐHA	Không	
18	Nguyễn Anh Tú	002512/QNA-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Cử nhân ĐD, Điều dưỡng Trưởng, Ngoại-CSSKSS và Phụ sản-Mắt-TMH-RHM-Phẫu thuật-Gây mê hồi sức	Không	
19	Huỳnh Thị Thu Phượng	001467/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên, Khoa Ngoại-CSSKSS và Phụ sản-Mắt-TMH-RHM-Phẫu thuật-Gây mê hồi sức	Không	
20	Nguyễn Cao Hoàng Ninh	001447/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	CN ĐD, Điều dưỡng Trưởng, Khoa Nội- Nhi-TN- KSNK	Không	
21	Trần Thị Thanh Huệ	001435/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	CĐ Điều dưỡng, Khoa KB-CC-HS tích cực và chống độc	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác (nếu có)	Ghi chú
22	Trình Thị Chung	001450/QNA-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	CĐ Điều dưỡng, khoa Nội- Nhi- TN- KSNK	Không	
23	Nguyễn Thị Lợi	001639/QNA-CCHN	Nha khoa	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng nha khoa, Khoa Ngoại-CSSKSS và Phụ sản-Mắt-TMH-RHM-Phẫu thuật-Gây mê hồi sức	Không	
24	Lê Thị Thanh Hà	002506/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh viên, Khoa Ngoại-CSSKSS và Phụ sản-Mắt-TMH-RHM-Phẫu thuật-Gây mê hồi sức	Không	
25	Trình Thị Lê	001445/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh viên, Khoa Nội-Nhi- TN- KSNK	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác (nếu có)	Ghi chú
26	Trần Thị Liễu	002505/QNA-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	CN Điều dưỡng sản phụ khoa, Khoa KB-CC-HS tích cực và chống độc	Không	
27	Võ Thị Nghĩa	006579/QNA-CCHN	Đa khoa, YHCT, VLTL-PHCH	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 7) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Y sĩ, khoa YHCT và PHCN	Không	
28	Hồ Thị Chung	006237/QNA-CCHN	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 7) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Cử nhân Kỹ Thuật PHCN, khoa YHCT và PHCN	Không	
29	Mạc Thị Tịnh	002520/QNA-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 7) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	CN Điều dưỡng, ĐD Trưởng khoa YHCT và PHCN	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác (nếu có)	Ghi chú
30	Trương Thị Giao	002524/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	CN Điều dưỡng, Khoa KB-CC-HS tích cực và chống độc	Không	
31	Nguyễn Thị Phương	002521/QNA-CCHN	Chuyên khoa Xét Nghiệm	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Cử nhân Kỹ Thuật Viên XN y học, KTV trưởng Khoa XN- CĐHA	Không	
32	Nguyễn Thị Quyên	000756/QNA-CCHN	Xét Nghiệm	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ Thuật Viên, Khoa XN-CĐHA	Không	
33	Nguyễn Thị Minh Phương	001457/QNA-CCHN	Hộ sinh	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	CN ĐD sản phụ khoa, Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS-YTCC- ATVSTP-Tư vấn và điều trị nghiện	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác (nếu có)	Ghi chú
34	Nguyễn Thị Thái	001441/QNA-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Cao đẳng Điều dưỡng, khoa Nội- Nhi- TN-KSNK	Không	
35	Đinh Thị Thảo Uyên	001440/QNA-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 7) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	CN Điều dưỡng, Phó trưởng Phòng KH-NV-ĐD-TT&GDSK, Khoa YHCT và PHCN	Không	
36	Trần Thị Mỹ Linh	001443/QNA-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	CN Điều dưỡng, Điều dưỡng trưởng, Khoa KB-CC-HS tích cực và chống độc	Không	
37	Đoàn Thị Điểm	002510/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh viên, Khoa KB-CC-HS tích cực và chống độc	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác (nếu có)	Ghi chú
38	Lê Trung Hạnh	000093/QNA-CCHN	KTV Xét Nghiệm	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ Thuật Viên, Trưởng Khoa XN-CĐHA	Không	
39	Nguyễn Thị Hạnh	001473/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên, Khoa Ngoại-CSSKSS và Phụ sản-Mắt-TMH-RHM-Phẫu thuật-Gây mê hồi sức	Không	
40	Bùi Ngọc Thanh	0003152/QNA-CCHN	Kỹ thuật viên Hình ảnh y học	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Cử nhân Kỹ Thuật hình ảnh y học, Khoa XN-CĐHA	Không	
41	Phan Công Bình	008126/QNA-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kỹ thuật y	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Cao đẳng Kỹ Thuật hình ảnh y học, Khoa XN-CĐHA	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác (nếu có)	Ghi chú
42	Nguyễn Hữu Nguyên	000755/QNA-CCHN	X Quang	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ Thuật Viên, Khoa XN-CĐHA	Không	
43	Phạm Tín	001466/QNA-CCHN	Đa khoa, YHCT, VLTL-PHCN	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 7) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Y sĩ, khoa YHCT và PHCN	Không	
44	Nguyễn Thị Hạnh	005260/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	CN Điều dưỡng, khoa Nội- Nhi- TN-KSNK	Không	
45	Lê Thị Gái	005189/QNA-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	CĐ Điều dưỡng, Khoa Nội - Nhi - TN - KSNK	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác (nếu có)	Ghi chú
46	Bùi Minh Quốc	006524/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sỹ	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Y sĩ, Khoa Nội - Nhi - TN - KSNK	Không	
47	Võ Đình Thiện	005540/QNA-CCHN	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 7) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Cử nhân Kỹ thuật PHCN, Khoa YHCT và PHCN	Không	
48	Nguyễn Thị Hạnh	002528/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	CN Điều dưỡng, Khoa Nội - Nhi - TN - KSNK	Không	
49	Nguyễn Thị Thu Hà	001437/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	CN Điều dưỡng, 'Khoa Nội - Nhi - TN - KSNK	Không	
50	Huỳnh Thị Ánh Tuyết	005500/QNA-CCHN	Y học cổ truyền	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 7) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Y sĩ, Khoa YHCT và PHCN	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác (nếu có)	Ghi chú
51	Đoàn Xuân Tân	004704/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sỹ	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Y sĩ, Khoa KB-CC-HS tích cực và chống độc	Không	
52	Võ Thị Tiên	008549/QNA-CCHN	Khám, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ, Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS-YTCC- Tư vấn và điều trị nghiện chất-An toàn thực phẩm-Dân số và phát triển	Không	
53	Trần Thị Mỹ Kim	007182/QNA-CCHN	Y học cổ truyền	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Y sĩ, Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác (nếu có)	Ghi chú
54	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	007686/QNA-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh, Khoa Nội-Nhi-Truyền Nhiễm-Kiểm soát nhiễm khuẩn	Không	
55	Phan Thị Mỹ Lan	002516/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	CN Điều dưỡng, Khoa KB-CC-HS tích cực và chống độc	Không	
B	**TRẠM Y TẾ**						
1	**Điểm trạm Tây Hồ 1**						
1	Nguyễn Thị Hồng Duyên	001426/QNA-CCHN	Hộ sinh	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh viên, Phó điểm trạm	Không	
2	Bùi Thị Ngọc	004702/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	CĐ Điều dưỡng, Nhân viên điểm trạm	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác (nếu có)	Ghi chú
3	Nguyễn Thị Mai Ly	002175/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Y sĩ, Nhân viên điểm trạm	Không	
4	Nguyên Tăng Thị Vị	006122/QNA-CCHN	Y học cổ truyền	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Y sĩ, Phụ trách chuyên môn điểm trạm	Không	
2	**Trạm Y tế xã Phú Ninh**						
1	Nguyễn Thị Ánh Vân	002365/QNA-CCHN	Y học cổ truyền	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Y sĩ, Nhân viên điểm trạm	Không	
2	Hoàng Thị Bích Đào	002495/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh viên, Phó TYT	Không	
3	Nguyễn Thị Ly	001430/QNA-CCHN	Đa khoa, YHCT	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Y sĩ, Phó TYT	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác (nếu có)	Ghi chú
4	Trần Thị Kim Triều	002507/QNA-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	CN ĐD sản phụ khoa	Không	
5	Phạm Thị Xuân Tuyết	002483/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh viên	Không	
3	**Điểm trạm Phú Ninh 2**						
1	Nguyễn Thị Kim Dung	005267/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Y sĩ, Phó TYT	Không	
2	Nguyễn Thị Vân	001434/QNA-CCHN	Hộ sinh	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh viên	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác (nếu có)	Ghi chú
3	Huỳnh Thị Thúy Hiền	002484/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	CN Điều dưỡng	Không	
4	Nguyễn Thị Phượng	002529/QNA-CCHN	Đa khoa, YHCT	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Y sĩ	Không	
4	**Điểm trạm Chiên Đàn 1**						
1	Võ Thị Tuyết	002486/QNA-CCHN	Y học cổ truyền	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Y sĩ, Phó TYT	Không	
2	Cao Thị Thùy Uyên	001455/QNA-CCHN	Hộ sinh	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh viên,Phó TYT	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác (nếu có)	Ghi chú
3	Trương Hoàng Lệ Diễm	000457/QNA-GPHN	Đa khoa	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Y sĩ	Không	
4	Lê Thị Ngọc Sen	005123/QNA-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 7) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	CN Điều dưỡng	Không	
5	**Điểm trạm Phú Ninh 1**						
1	Nguyễn Thị Liêm	002491/QNA-CCHN	Đa khoa, YHCT	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Y sĩ, Phó TYT	Không	
2	Trần Thị Tài	002490/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Y sĩ	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác (nếu có)	Ghi chú
3	Nguyễn Thị Thanh Thúy	000054/QNA-GPHN	Đa khoa	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Y sĩ	Không	
4	Lương Thị Thủy Hà	006578/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sỹ	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Y sĩ	Không	
6	**Điểm trạm Tây Hồ 3**						
1	Bùi Thị Thu Hiền	001425/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh viên, Phó TYT	Không	
2	Huỳnh Thị Diễm Trang	002485/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Y sĩ, Phụ trách chuyên môn điểm trạm	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác (nếu có)	Ghi chú
3	Đoàn Thị Tâm	001472/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	CĐ Điều dưỡng	Không	
4	Hồ Văn Công	002492/QNA-CCHN	Y học cổ truyền	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Y sĩ	Không	
7	**Trạm Y tế xã Tây Hồ**						
1	Nguyễn Thị Tố Tâm	002494/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh viên	Không	
2	Nguyễn Thị Ngân	002527/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh viên	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác (nếu có)	Ghi chú
3	Phạm Thùy Dương	008188/QNA-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian 7h00-17h00 7 ngày/tuần	CĐ Điều dưỡng	Không	
4	Huỳnh Trình Quốc Anh	002509/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Y sĩ, Phó trạm	Không	
8	**Trạm Y tế xã Chiên Đàn**						
1	Nguyễn Thị Tố Trinh	004515/QNA-CCHN	YHCT	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Y sĩ, Phó TYT	Không	
2	Phạm Thị Ánh Nguyệt	001431/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Y sĩ, Phó TYT	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác (nếu có)	Ghi chú
3	Trần Thị Dung	002518QNA-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 7) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Cao đẳng Điều dưỡng	Không	
4	Thái Thị Lệ Mận	002927/QNA-CCHN	Sản khoa	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh viên	Không	
5	Trình Thị Lanh	004703/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng	Không	
6	Lê Thị Bồng	001461/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh viên	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác (nếu có)	Ghi chú
9	**Điểm trạm Tây Hồ 2**						
1	Trần Thị Liên	002497/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh viên	Không	
2	Trần Quốc Cường	002498/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Y sĩ, Phụ trách chuyên môn điểm trạm	Không	
3	Nguyễn Thị Ngạn Khoa	002500/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh viên	Không	
10	**Điểm trạm Chiên Đàn 2**						
1	Võ Thị Phượng	002517/QNA-CCHN	Đa khoa,YHCT	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Y sĩ, Phó TYT	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác (nếu có)	Ghi chú
2	Huỳnh Thị Hồng Tiên	006238/QNA-CCHN	Đa khoa, YHCT	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Y sĩ	Không	
3	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	001458/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên	Không	
4	Bùi Thị Thanh Thiện	001460/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	Toàn thời gian 07h00-11h30;13h30-17h00 (Từ thứ 2-thứ 6) Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh viên	Không	

Chiên Đàn, ngày tháng 01 năm 2026

Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám, chữa bệnh

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC PHÚ NINH

Nguyễn Ngọc Kỳ